

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NGUYỄN BÌNH
TỈNH CAO BẰNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 43/2022/QĐST-HNGĐ

Nguyễn Bình, ngày 26 tháng 9 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 38 /2022/TLST-HNGĐ ngày 31 tháng 8 năm 2022 giữa:

- *Nguyên đơn*: Anh **Hoàng Tồn S**; sinh năm: 1998

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: xóm C, thị trấn N, huyện B, tỉnh Cao Bằng.

Số điện thoại: 0368 966 358

- *Bị đơn*: Chị **Bé Triệu Mùi P**; sinh năm 1991

Nơi ĐKKHKT: Xóm xóm C, thị trấn N, huyện B, tỉnh Cao Bằng.

Chỗ ở khi ly hôn: Xóm E, thị trấn G, huyện B, tỉnh Cao Bằng.

Số điện thoại: 0375 251341

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55 và 57 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 9 năm 2022.

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội “*Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án*”.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 9 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1] Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Hoàng Tồn S và chị Triệu Mùi P.

2] Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Anh Hoàng Tồn S và chị Triệu Mùi P cùng nhất trí thuận tình ly hôn.

- *Về con chung*: Anh S và chị P cùng xác nhận chưa có con chung

- *Về tài sản chung*: Về tài sản chung không có không yêu cầu giải quyết.

- *Các khoản nợ chung*: Không có, không yêu cầu Tòa giải quyết

3] *Về phần án phí*: Anh Hoàng Tồn S được miễn tiền án phí theo quy định chị Triệu Mùi P phải chịu 75.000, đồng (*Bảy mươi năm nghìn đồng*) tiền án phí dân sự sơ thẩm, anh S tự nguyện nộp phần án phí của chị P. Số tiền án phí anh S phải nộp là 75.000,đ (*Bảy mươi năm nghìn đồng*)

4] Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Nguyên Bình;
- UBND thị trấn Nguyên Bình
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Hoàng Thị Thu Lịch